|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ BẮC NINH**  Số: /UBND-TP  V/v triển khai thực hiện các quy định  của Nghị định 06/2025/NĐ-CP và việc  tiếp tục hoàn thành số hóa sổ hộ tịch | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thành phố Bắc Ninh, ngày tháng 02 năm 2025* |

Kính gửi:

- Phòng Tư pháp thành phố Bắc Ninh;

- UBND các phường.

.

Thực hiện Công văn số 580/BTP-CN ngày 10/02/2025 của Bộ Tư pháp; Công văn số 184/STP-HCBTTP ngày 21/02/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh về việc triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 06/2025/NĐ-CP và Công văn số 718/BTP-HTQTCT ngày 17/02/2025 của Bộ Tư pháp về việc tiếp tục hoàn thành số hóa sổ hộ tịch và sử dụng dữ liệu hộ tịch đã số hóa. Theo đó, ngày 08/01/2025 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 06/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi bao gồm: Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài (sau đây gọi là “Nghị định số 06/2025/NĐ-CP”). Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/01/2025.

Để triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn thành phố quy định của Nghị định số 06/2025/NĐ-CP và các ý kiến chỉ đạo của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh đề nghị phòng Tư pháp thành phố, UBND các phường và các đơn vị liên quan quan tâm, triển khai thực hiện các nội dung sau:

***I. Đối với Nghị định 06/2025/NĐ-CP:***

1. Phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định số 06/2025/NĐ-CP tới các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương.

2. Niêm yết, công khai thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi khi Ủy ban nhân dân tỉnh công bố ban hành để tạo thuận lợi cho người dân trong việc tiếp nhận, giải quyết yêu cầu đăng ký nuôi con nuôi theo Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi, trong đó cần lưu ý một số nội dung sau:

2.1. Đối với việc giải quyết nuôi con nuôi trong nước

*2.1.1. Rà soát, đánh giá trẻ em cần được nhận làm con nuôi*

Đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn UBND cấp xã triển khai thực hiện 02 nội dung mới:

**-** UBND cấp xã định kỳ 06 tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi. Nếu có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, UBND cấp xã xem xét, giải quyết hoặc hướng dẫn giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật;

**-** Nếu không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, UBND cấp xã có văn bản kèm theo hồ sơ trẻ em gửi Sở Tư pháp để tìm người nhận trẻ em làm con nuôi theo quy định, đồng thời báo cáo UBND cấp huyện để biết (khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP và Nghị định số 06/2025/NĐ-CP).

*2.1.2. Hồ sơ của người nhận con nuôi*

**-** Đối với Phiếu lý lịch tư pháp quy định tại khoản 3 Điều 17 của Luật Nuôi con nuôi, người nhận con nuôi nộp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 (khoản 1 Điều 7 của của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 06/2025/NĐ-CP). Ngoài ra, Phiếu lý lịch tư pháp không bị giới hạn thời hạn có giá trị sử dụng (khoản 1 Điều 5 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 06/2025/NĐ-CP đã bỏ quy định Phiếu lý lịch tư pháp có giá trị sử dụng nếu được cấp chưa quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ tại UBND cấp xã).

**-** Đối với Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi quy định tại khoản 5 Điều 17 của Luật Nuôi con nuôi: Trường hợp người nhận con nuôi có nơi thường trú và nơi ở hiện tại khác nhau thì UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú trực tiếp xác minh hoặc có văn bản đề nghị UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi thực hiện xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi (Nghị định số 06/2025/NĐ-CP đã bổ sung khoản 3 vào Điều 7 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP).

*2.1.3. Nộp hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi*

**-** Hồ sơ có thể được nộp theo một trong ba hình thức sau: trực tiếp, gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc nộp trực tuyến theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Trường hợp hồ sơ được nộp trực tuyến theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử: Người nhận con nuôi nộp Phiếu lý lịch tư pháp điện tử thì không phải nộp bản giấy;

UBND cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi tra cứu được thông tin, dữ liệu về nhân thân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì người nhận con nuôi không phải nộp bản giấy của giấy tờ quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Nuôi con nuôi;

UBND cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi tra cứu được thông tin, dữ liệu về tình trạng hôn nhân của người nhận con nuôi từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì người nhận con nuôi không phải nộp bản giấy của giấy tờ quy định tại khoản 4 Điều 17 của Luật Nuôi con nuôi.

Kết quả tra cứu được UBND cấp xã lưu trữ dưới dạng điện tử hoặc bản giấy, phản ánh đầy đủ, chính xác thông tin tại thời điểm tra cứu và đính kèm hồ sơ của người nhận con nuôi (khoản 2 Điều 7 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 06/2025/NĐ-CP).

*2.1.4. Thông báo tình hình phát triển của con nuôi và trách nhiệm kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi*

Trường hợp cha, mẹ nuôi thay đổi nơi thường trú khi chưa hết thời hạn phải thông báo tình hình phát triển của con nuôi, cha, mẹ nuôi có trách nhiệm tiếp tục thông báo tình hình phát triển của con nuôi cho UBND cấp xã nơi chuyển đến cho đến khi hết thời hạn 03 năm kể từ ngày giao nhận con nuôi. UBND cấp xã nơi cha, mẹ nuôi chuyển đến có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Luật Nuôi con nuôi (Nghị định số 06/2025/NĐ-CP đã bổ sung Điều 10a vào Nghị định số 19/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP).

***II. Đối với việc số hóa sổ hộ tịch và sử dụng dữ liệu hộ tịch đã số hóa:***

1. Tiếp tục rà soát, cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch còn lại (nếu có); Tiến hành kiểm tra, đánh giá mức độ chính xác, đầy đủ, hoàn thiện của dữ liệu hộ tịch đã số hoá, trong đó lưu ý rà soát dữ liệu về việc đăng ký xác nhận tình trạng hôn nhân và đăng ký nhận cha mẹ con.

2. Phối hợp với cơ quan Công an xử lý dữ liệu có sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sau khi hoàn thành việc rà soát đối chiếu theo Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 giữa Bộ Công an và Bộ Tư pháp;

3. Chủ động tra cứu dữ liệu hộ tịch, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch để cắt giảm việc nộp/xuất trình giấy tờ, đặc biệt là thực hiện thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch không phụ thuộc nơi cư trú, nơi đăng ký hộ tịch trước đây;

*(Bộ Tư pháp đã mở tính năng cho phép khai thác dữ liệu đã số hóa trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử)*

Tra cứu thông tin về tình trạng hôn nhân, phục vụ giải quyết yêu cầu đăng ký kết hôn theo quy định tại Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và các thủ tục hành chính khác trong lĩnh vực hộ tịch (*đã được Sở Tư pháp triển khai thực hiện tại Công văn số 124/STP-HCBTTP ngày 10/02/2025*).

UBND thành phố Bắc Ninh đề nghị phòng Tư pháp thành phố, UBND các phường nghiêm túc triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc phản ánh về UBND thành phố Bắc Ninh (qua Phòng Tư pháp) để kịp thời tháo gỡ./.

*(Đính kèm Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08/01/2025 và Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Sở Tư pháp (b/c);  - CT, các PCT UBND thành phố (b/c);  - Lưu: VT, TP. | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  Nguyễn Cương Nghị |